TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ L** TỈNH Đ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**
Số: **24**/2020/QĐ-TA	*L, ngày 03 tháng 8 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ L, TỈNH Đ

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán chủ trì phiên họp: Ông **Lê Đăng Tố**

2. Thư ký phiên họp: Bà **Hoàng Thị Đào**

Ngày 03 tháng 8 năm 2020, tại Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đ - Ấp Bình Tân, xã Xuân Phú, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đ, tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 28/2020/QĐ-TA ngày 27 tháng 7 năm 2020, đối với:

Họ và tên: **Nguyễn Đức T** (Tên gọi khác: Lỳ); giới tính: Nam; sinh ngày 18-6-1990; giấy chứng minh nhân dân số: 272163940, cấp ngày: 24-01-2008, nơi cấp: Công an tỉnh Đ; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật; trình độ học vấn: 12/12; nguyên quán: Đ; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu phố 2, phường Xuân Hòa, thành phố L, tỉnh Đ; nơi cư trú: Không có nơi cư trú ổn định; nghề nghiệp: Làm thuê; tiền án, tiền sự: Không;

Con ông Nguyễn Đức Tánh (chết) và bà Nguyễn Thị Hoàng Thi (1953).

(Có mặt tại phiên họp).

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông **Nguyễn Văn Đức** - Chức vụ: Cán bộ phụ trách công tác phòng, chống tệ nạn xã hội thuộc Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố L;

2. Đại diện Viện kiểm sát: Bà **Cao Thị Yến** - Chức vụ: Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố L.

NHẬN THẤY:

Quá trình thu thập tài liệu, xác minh thông tin, xác định được hành vi của Nguyễn Đức T như sau:

T bắt đầu sử dụng ma túy từ khoảng Tháng 6-2015, loại ma túy thường sử dụng là ma túy đá. Vào khoảng 23 giờ, ngày 16-6-2020, T bị phát hiện đang sử dụng ma túy tại khu phố Suối Tre, phường Suối Tre, thành phố L, tỉnh Đ, bị Công an phường Suối Tre lập biên bản vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Tại Phiếu trả lời kết quả của Trạm Y tế phường Suối Tre xác định: Nguyễn Đức T có nghiện ma túy, tên loại ma túy sử dụng: Ma túy tổng hợp (MET). Tại Phiếu trả lời kết quả của Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đ xác định: Nguyễn Đức T, nghiện ma túy Methamphetamine (ma túy đá).

Kết quả xác minh nơi cư trú của Nguyễn Đức T như sau: T có đăng ký hộ khẩu thường trú tại: phường Xuân Hòa, thành phố L, tỉnh Đ. Tuy nhiên, T không có nơi cư trú ổn định, thường xuyên vắng mặt tại nơi đăng ký hộ khẩu thường trú, chính quyền địa phương không rõ T làm gì, ở đâu.

Sau khi phát hiện hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Đức T, ngày 17-6-2020, Công an Suối Tre đã ban hành Thông báo số 12/TB-CAP, về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Ngày 07-7-2020, Phòng Tư pháp thành phố L ban hành Thông báo số 202/TB-PTP, thông báo kết quả kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Đức T.

Tại Công văn số 339/LĐTBXH ngày 10-7-2020, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố L đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đ đối với Nguyễn Đức T, thời gian đề nghị là 18 (Mười tám) tháng.

Tại phiên họp, đại diện cơ quan đề nghị giữ nguyên quan điểm, đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Đức T, với thời gian áp dụng là 18 (Mười tám) tháng tại Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đ - ấp Bình Tân, xã Xuân Phú, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đ.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính: Quá trình từ khi thụ lý đến khi mở phiên họp và tại phiên họp Thẩm phán đã tiến hành đầy đủ, đúng trình tự, thủ tục; cơ quan đề nghị đã tuân thủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân. Về nội dung: Đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Đức T, với thời gian là 18 (Mười tám) tháng.

XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ đề nghị đã được thẩm tra tại phiên họp, sau khi xem xét ý kiến của những người tham gia phiên họp, Tòa án nhận định như sau:

Về trình tự, thủ tục lập hồ sơ đề nghị: Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố L lập đúng thẩm quyền, đảm bảo thời hiệu áp dụng, việc lập hồ sơ, thẩm tra hồ sơ đã đúng quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 103; Điều 104 Luật xử lý vi phạm hành chính và hướng dẫn tại các Điều 4, Điều 8, Điều 9, Điều 10, Điều 12 và Điều 13 Nghị định 221/2013/NĐ-CP ngày 30-12-2013 (sửa đổi, bổ sung tại Nghị định 136/2016/NĐ-CP ngày 09-9-2016 của Chính phủ).

Về nội dung đề nghị: Căn cứ vào các tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ đề nghị, đã có đủ cơ sở kết luận, Nguyễn Đức T tính đến ngày bị lập biên bản sử dụng trái phép chất ma túy lần sau cùng là người đã thành niên, thường xuyên sử dụng trái phép chất ma túy và không có nơi cư trú ổn định.

Ma túy là chất gây nghiện, người nghiện ma túy ảnh hưởng đến thể chất và tinh thần, là nguyên nhân của các tội phạm khác. Do đó, cần thiết phải áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với T, tạo điều kiện cho T chữa bệnh, lao động, học nghề dưới sự quản lý của cơ sở cai nghiện.

Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của hành vi vi phạm hành chính: Quá trình lập hồ sơ đề nghị và tại phiên họp T tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính, T không có tình tiết tăng nặng.

Về ý kiến của cơ quan đề nghị tại phiên họp về cơ bản là phù hợp với nhận định trên, tuy nhiên, T vi phạm lần đầu nên chấp nhận một phần đề nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Nguyễn Đức T** (Tên gọi khác: Lỳ).

2. Thời gian chấp hành tại Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đ, địa chỉ: Số 70, ấp Bình Tân, xã Xuân Phú, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đ là: **14 (Mười bốn) tháng**, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (ngày 17-6-2020).

3. Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định, Viện kiểm sát có quyền kháng nghị, Cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị để được xem xét, giải quyết. Người bị áp dụng có quyền khiếu nại quyết định trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố L và Công an thành phố L.

Nơi nhận:
- Người bị áp dụng;
- Phòng LĐTB&XH thành phố L;
- Công an thành phố L;
- VKSND thành phố L;
- UBND phường Xuân Hòa;
- UBND phường Suối Tre;
- Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đ;
- Lưu: Hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Đăng Tố